

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG



**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA,
SỨC MẠNH CON NGƯỜI ĐÀ NẴNG TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2023)



NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG



**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**
VỀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA,
SỨC MẠNH CON NGƯỜI ĐÀ NẴNG
TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ
PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

*(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể,
cơ quan, đơn vị năm 2023)*

NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG

Chỉ đạo nội dung
BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY

Tổ chức biên soạn
BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

Mọi góp ý, trao đổi, xin gửi về:
Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng
và Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo
Thành ủy Đà Nẵng.
Số điện thoại: 02363.519017

LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; căn cứ các văn bản chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương và Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 15/02/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về xây dựng chuyên đề hằng năm về “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” từ năm 2022 đến năm 2025; đồng thời triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố, Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng tổ chức nghiên cứu, biên soạn và ấn hành Chuyên đề năm 2023 “Về phát huy

giá trị văn hóa, sức mạnh con người Đà Nẵng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng” làm tài liệu sử dụng trong tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của toàn Đảng bộ và Nhân dân thành phố.

Nội dung tài liệu gồm 04 phần chính:

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, con người.

II. Quan điểm của Đảng ta về xây dựng văn hóa, con người trong giai đoạn hiện nay.

III. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Đà Nẵng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố.

IV. Gợi ý chi bộ thảo luận, liên hệ.

Xin trân trọng giới thiệu tài liệu này đến với các đồng chí và quý bạn đọc!

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG

PHẦN I

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, CON NGƯỜI

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA VÀ YÊU CẦU XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA MỚI

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa.

Đại hội đồng Tổ chức Văn hóa, khoa học và giáo dục của Liên hợp quốc (UNESCO) khóa họp lần thứ 24 tại Paris từ ngày 20/10/1987 đến ngày 20/11/1987 đã thông qua Nghị quyết số 24C/18.6.5 về Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ

Chí Minh với tư cách là “Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất Việt Nam”⁽¹⁾.

Theo Nghị quyết của UNESCO, “Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng của tinh thần dân tộc, Người đã cống hiến cả cuộc đời mình cho sự nghiệp giải phóng Nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Hồ Chí Minh là một con người hội tụ nhiều tư tưởng thể hiện khát vọng của các dân tộc trên thế giới trong việc khẳng định bản sắc văn hóa và trong

⁽¹⁾ Công văn số 465-CV/BTGTW ngày 10/3/2011 của Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng về việc sử dụng cụm từ tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh có viết: “Căn cứ vào Nghị quyết của Tổ chức Văn hóa, khoa học và giáo dục của Liên hợp quốc (UNESCO) năm 1987 về việc tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như ảnh hưởng của Người và dân tộc Việt Nam đối với các nước trên thế giới, cụm từ: “*Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất Việt Nam*” đã bao hàm sự tôn vinh đối với Người.

những nỗ lực nhằm tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau”⁽²⁾.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa có ý nghĩa vô cùng to lớn và giữ vị trí đặc biệt quan trọng. Văn hóa được xây dựng và bồi đắp nên trong suốt chiều dài lịch sử, nó làm nên nền tảng tinh thần của một xã hội, giữ vai trò quan trọng vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển bền vững đất nước. Tư tưởng ấy, ngay từ những năm trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta hết sức coi trọng.

Tháng 8/1943, khi còn ở trong nhà tù của Tưởng Giới Thạch, Hồ Chí Minh đã đưa ra quan niệm nhấn mạnh ý nghĩa của văn hóa. Người viết: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ

⁽²⁾ Báo tàng Hồ Chí Minh: *Đặc san thông tin tư liệu*, số 27, tháng 6/2010, tr. 10.

thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn⁽³⁾. Như vậy, văn hoá đã được hiểu theo nghĩa rộng nhất. Đó là toàn bộ những giá trị vật chất và những giá trị tinh thần mà loài người đã sáng tạo ra, nhằm đáp ứng lẽ sinh tồn, đồng thời cũng là mục đích của cuộc sống loài người. Và muốn xây dựng nền văn hoá dân tộc, thì phải xây dựng tất cả các mặt kinh tế, chính trị, xã hội, đạo đức, tâm lý con người.

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò, vị trí của văn hóa

Văn hóa là mục tiêu của cách mạng: Cả cuộc đời Hồ Chí Minh phấn đấu cho mục

⁽³⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tập 3, tr. 458.

tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nội dung xây dựng chủ nghĩa xã hội bao gồm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Như vậy, văn hóa là một mục tiêu của cách mạng. Mục tiêu đó - nhìn một cách tổng quát - là quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc; là khát vọng của Nhân dân về các giá trị chân - thiện - mỹ. Đó là một xã hội trong đó dân là chủ và dân làm chủ, công bằng, văn minh, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành; một xã hội mà đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân luôn luôn được quan tâm và không ngừng nâng cao, con người có điều kiện phát triển toàn diện.

Văn hóa là động lực của cách mạng: Quan điểm này được hiểu là văn hóa sẽ góp phần thúc đẩy xã hội phát triển. Di sản Hồ Chí Minh cho ta một nhận thức về động lực phát triển đất nước, bao gồm động lực vật chất và tinh thần; động lực cộng đồng và cá nhân; nội lực và ngoại lực. Tất cả quy tụ ở con người và

đều có thể được xem xét dưới góc độ văn hóa. Tuy nhiên, nếu tiếp cận các lĩnh vực văn hóa cụ thể trong tư tưởng Hồ Chí Minh, động lực có thể nhận thức ở nhiều phương diện.

Văn hóa văn nghệ góp phần nâng cao lòng yêu nước, lý tưởng, tình cảm cách mạng, sự lạc quan, ý chí, quyết tâm và niềm tin vào thắng lợi của cách mạng. Văn hóa giáo dục diệt giặc dốt, xóa mù chữ, giúp con người hiểu biết quy luật phát triển của xã hội. Với sứ mệnh “trồng người”, văn hóa giáo dục đào tạo con người mới, cán bộ mới, nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp cách mạng. Văn hóa đạo đức, pháp luật nâng cao phẩm giá, phong cách lành mạnh cho con người, hướng con người tới các giá trị chân - thiện - mỹ; bảo đảm dân chủ, trật tự, kỷ cương, phép nước.

Văn hóa là mặt trận: Văn hóa là một trong bốn nội dung chính của đời sống kinh tế - xã hội, quan trọng ngang các vấn đề kinh tế, chính trị và xã hội. Nói mặt trận văn hóa là nói đến một lĩnh vực hoạt động có tính

độc lập, có mối quan hệ mật thiết với các lĩnh vực khác, đồng thời phản ánh tính chất cam go, quyết liệt của hoạt động văn hóa. Mặt trận văn hóa là cuộc đấu tranh cách mạng trên lĩnh vực văn hóa.

Nội dung mặt trận văn hóa phong phú, đấu tranh trên các lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống... của các hoạt động văn nghệ, báo chí, công tác lý luận, đặc biệt là định hướng giá trị chân - thiện - mỹ của văn hóa nghệ thuật. Vì vậy, anh chị em văn nghệ sĩ là chiến sĩ trên mặt trận ấy. Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân: Tư tưởng Hồ Chí Minh là vì Nhân dân. Tư tưởng văn hóa của Người phản ánh khát vọng hạnh phúc của Nhân dân, phục vụ Nhân dân; mọi hoạt động văn hóa phải trở về với cuộc sống thực tại của quần chúng, phản ánh được tư tưởng và khát vọng của quần chúng. Những người hoạt động trên lĩnh vực văn hóa phải

hiếu và đánh giá đúng quần chúng. Sáng tác của quần chúng như tục ngữ, ca dao là những hòn ngọc quý. Họ cung cấp cho những nhà hoạt động văn hóa những tư liệu quý. Quần chúng là những người thẩm định khách quan, trung thực, chính xác các sản phẩm văn nghệ. Nhân dân phải là những người được hưởng thụ các giá trị văn hóa.

Ngay sau ngày lập nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cho thành lập Ủy ban văn hóa lâm thời Bắc Bộ. Tại buổi làm việc với Ủy ban ngày 07/9/1945, Người chỉ rõ: Bốn phận của giới văn hóa là “lãnh đạo tư tưởng quốc dân, đấu tranh cho độc lập và kiến thiết một nền văn hóa mới... phải có tính cách khoa học, tính cách đại chúng, thì mới thuận với trào lưu tiến hóa của tư tưởng hiện đại”⁽⁴⁾.

Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc tháng 11/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ:

⁽⁴⁾ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2016, tập 3, tr. 5.

“Văn hóa phải hướng dẫn quốc dân thực hiện độc lập, tự cường và tự chủ”, “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”, nhấn mạnh vai trò của văn hóa đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước. Tiếp nối tư tưởng, quan điểm của Người, nền văn hóa Việt Nam đã chuyển biến mạnh mẽ, có những đóng góp tích cực, quan trọng vào công cuộc phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới

Ngày 24/11/1946, tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh thiết tha mong muốn: Nền văn hóa mới của nước nhà sẽ lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở; văn hóa phải làm cho mọi người có tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung mà quên lợi ích riêng; đối với xã hội, văn hóa phải làm thế nào cho mỗi người dân Việt Nam, từ già đến trẻ, cả nam và nữ, ai cũng hiểu nhiệm vụ của mình và biết hưởng những hạnh phúc mà mình đáng được hưởng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, cái văn hóa mới này cần phải có tính khoa học, tính đại chúng, thì mới thuận với trào lưu tiến hóa của tư tưởng hiện đại. Nay nước ta đã được độc lập, tinh thần được giải phóng, cần phải có một nền văn hóa hợp với khoa học và hợp với cả nguyện vọng của Nhân dân. Nền văn hóa mới bắt nguồn từ trong Nhân dân sẽ luôn luôn tìm tòi những con đường để làm sao có thể kể một cách chân thật hơn, chân thành hơn cho Nhân dân nghe về những mối lo âu và suy nghĩ của Nhân dân.

Người rất chú ý xây dựng đời sống văn hóa và nếp sống văn hóa. Theo Người: “Đời sống mới không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà *xấu*, thì phải bỏ. Thí dụ: Ta phải bỏ hết tính lười biếng, tham lam. Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý. Thí dụ: Đơm cúng, cưới hỏi quá xa xỉ, ta phải giảm bớt đi. Cái gì cũ mà *tốt*, thì phải phát triển thêm. Thí dụ: Ta phải tương thân tương ái, tận trung với nước, tận hiếu với dân

hơn khi trước. Cái gì *mới* mà *hay*, thì ta phải làm. Thí dụ: Ăn ở cho hợp vệ sinh, làm việc cho có ngăn nắp. Làm thế nào cho đời sống của dân ta, vật chất được đầy đủ hơn, tinh thần được vui mạnh hơn. Đó là mục đích đời sống mới”⁽⁵⁾.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa đã và đang là định hướng lớn cho việc xây dựng và phát triển nền văn hóa nước ta, là ánh sáng soi đường cho công cuộc xây dựng và phát triển nền văn hóa dân tộc. Bác nói, “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng... Mọi công tác của Đảng luôn luôn phải đứng về phía quần chúng. Phải đem tinh thần yêu nước và cần, kiệm, liêm, chính mà dạy bảo cán bộ, đảng viên và nhân dân”. Để bảo đảm xây dựng văn hóa trong tổ chức Đảng, Người luôn nhấn mạnh: Đảng một mặt phải làm công việc giải phóng dân tộc, một

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tập 5, tr. 112-113.

mặt phải giáo dục đảng viên và cán bộ, kiên quyết cảm hóa những phần tử xấu, sửa chữa những thói xấu còn lại. Phải cố gắng sửa chữa cho tiệt nọc các chứng bệnh, khiến cho Đảng mạnh khoẻ, bình an. Những tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa trở thành kim chỉ nam cho Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển bền vững.

4. Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác

Quan hệ giữa văn hóa với chính trị: Văn hóa không thể đứng ngoài mà phải ở trong chính trị, tức là văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị; đồng thời mọi hoạt động của tổ chức và nhà chính trị phải có hàm lượng văn hóa.

Quan hệ giữa văn hóa với kinh tế: Văn hóa cũng không thể đứng ngoài mà phải đứng trong kinh tế, nghĩa là văn hóa không hoàn toàn phụ thuộc vào kinh tế, mà có vai trò tác động tích cực trở lại kinh tế.

Quan hệ giữa văn hóa với xã hội: Giải phóng về chính trị thì văn hóa mới có điều kiện phát triển. Xã hội thế nào thì văn hóa thế ấy. Phải làm cách mạng giải phóng dân tộc, giành chính quyền về tay Nhân dân, giải phóng chính trị, giải phóng xã hội, đưa Đảng Cộng sản Việt Nam lên địa vị cầm quyền, thì mới giải phóng được văn hóa.

Về giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu văn hóa nhân loại: Bản sắc văn hóa dân tộc là những giá trị văn hóa bền vững của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; là thành quả của quá trình lao động sản xuất, chiến đấu và giao lưu của con người Việt Nam. Bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam được nhìn nhận qua hai lớp quan hệ: *Về nội dung*, đó là lòng yêu nước, thương nòi; tinh thần độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc... *Về hình thức*, cốt cách văn hóa dân tộc biểu hiện ở ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội truyền thống, cách cảm và nghĩ... Trong giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, phải biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Hồ Chí Minh chỉ rõ mục đích tiếp thu văn hóa nhân loại để làm giàu cho văn hóa Việt Nam, xây dựng văn hóa Việt Nam hợp với tinh thần dân chủ. Mỗi quan hệ giữa giữ gìn cốt cách dân tộc và tiếp thu văn hóa nhân loại là phải lấy văn hóa dân tộc làm gốc, đó là điều kiện, cơ sở để tiếp thu văn hóa nhân loại.

Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm đến việc giữ gìn, bảo vệ và phát triển những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc đã được xây dựng từ ngàn đời bằng mồ hôi và xương máu của Nhân dân, của cả dân tộc. Vì thế, ngay từ ngày đầu trên cương vị Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Người đã ký Sắc lệnh số 65 ngày 23/11/1945, hơn 2 tháng sau khi nước nhà giành được độc lập⁽⁶⁾. Đây là sắc lệnh về bảo tồn tất cả các di sản văn hoá lịch sử. Đây là Sắc lệnh đầu tiên của

⁽⁶⁾ Tập Sắc lệnh, trong đó có Sắc lệnh số 65 của Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ban hành từ ngày 30/8/1945 đến ngày 28/02/1946 đã được công nhận Bảo vật quốc gia theo Quyết định số 2496/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Nhà nước ta đặt nền móng cho sự nghiệp bảo tồn di sản văn hóa dân tộc. Nó phản ánh những tư tưởng, quan điểm rất cơ bản, sâu sắc, tầm nhìn chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sự thấu hiểu giá trị vật chất cũng như giá trị tinh thần của các di sản văn hóa, kết tinh tư tưởng, tài năng sáng tạo của dân tộc Việt Nam.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI VÀ YÊU CẦU XÂY DỰNG CON NGƯỜI

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về con người

Hồ Chí Minh cho rằng con người là một chỉnh thể, thống nhất về trí lực, tâm lực, thể lực, đa dạng bởi mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội (quan hệ gia đình, dòng tộc, làng xã, quan hệ giai cấp, dân tộc...) và các mối quan hệ xã hội (quan hệ chính trị, văn hóa, đạo đức, tôn giáo...). Trong mỗi con người đều có tính tốt và tính xấu. Người giải thích “chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em,

họ hàng, bè bạn; nghĩa rộng là đồng bào cả nước; rộng hơn nữa là cả loài người”. Con người có tính xã hội, là con người xã hội, thành viên của một cộng đồng xã hội.

Trong thực tiễn, con người có nhiều chiều quan hệ: Quan hệ với cộng đồng xã hội (là một thành viên); quan hệ với một chế độ xã hội (làm chủ hay bị áp bức); quan hệ với tự nhiên (một bộ phận không tách rời).

Xa lạ với con người trừu tượng, phi nguồn gốc lịch sử, Hồ Chí Minh nhìn nhận con người lịch sử - cụ thể về giới tính, lứa tuổi, nghề nghiệp, chức vụ, vị trí, đảng viên, công dân... trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

Nét đặc sắc trong quan niệm của Hồ Chí Minh về con người là nhìn nhận đặc điểm con người Việt Nam với những điều kiện lịch sử, những cấu trúc kinh tế, xã hội cụ thể. Cách tiếp cận này đi đến việc giải quyết mối quan hệ dân tộc và giai cấp rất sáng tạo, không chỉ về mặt đường lối cách mạng mà cả về mặt con người.

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người

Con người là mục tiêu của cách mạng:
Quan điểm này được cụ thể hóa trong ba giai đoạn cách mạng: Giải phóng dân tộc - xây dựng chế độ dân chủ nhân dân - tiến lên chủ nghĩa xã hội, để thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Một trong những điểm nổi bật là Hồ Chí Minh coi con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển xã hội. Theo Người, sự nghiệp đấu tranh cách mạng để giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và xây dựng chế độ xã hội mới, giàu mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh..., xét đến cùng, là vì hạnh phúc, vì sự phát triển toàn diện của con người. Đến lượt mình, con người lại là động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Vai trò to lớn đó của quần chúng nhân dân, trước hết là nhân dân lao động, thể hiện ở chỗ: Họ là lực lượng chính của sự nghiệp đấu tranh cách mạng, là lực lượng sản xuất quan

trọng nhất và là chủ thể sáng tạo nên những giá trị vật chất và tinh thần của xã hội.

Con người là động lực của cách mạng: Theo Hồ Chí Minh, con người là vốn quý nhất, là động lực, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Con người ở đây chính là quần chúng nhân dân. Người đã nhấn mạnh: “Nước ta là một nước dân chủ. Chế độ ta là một chế độ dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân..., quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”⁽⁷⁾. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Nhân dân là những người sáng tạo chân chính ra lịch sử thông qua các hoạt động thực tiễn cơ bản nhất như lao động sản xuất, đấu tranh chính trị - xã hội, sáng tạo ra các giá trị văn hóa. Nói đến Nhân dân là nói đến lực lượng, trí tuệ, quyền hành, lòng tốt, niềm tin, đó chính là gốc, là động lực cách mạng.

Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc rằng, quần chúng nhân dân là lực lượng quan trọng

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tập 6, tr. 232.

của mọi phong trào đấu tranh cách mạng. Họ có mặt ở khắp mọi nơi và nếu được dẫn dắt bởi một tổ chức chính trị có đường lối đúng đắn, khoa học sẽ trở thành một khối thống nhất, có sức mạnh vô địch; sẵn sàng chiến đấu vì mục tiêu chung của sự nghiệp cách mạng.

Là lãnh tụ của Đảng Cộng sản Việt Nam, của dân tộc Việt Nam, hơn ai hết, Hồ Chí Minh đã cảm nhận một cách rõ ràng, sâu sắc về vai trò của quần chúng nhân dân đối với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và công cuộc xây dựng đất nước. Sự nhìn nhận và đánh giá đó của Hồ Chí Minh dựa trên sự hiểu biết sâu sắc truyền thống lịch sử của dân tộc và con người Việt Nam.

3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng con người

Hồ Chí Minh coi con người là vốn quý nhất, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Xây dựng con người có ý nghĩa quan trọng, là yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng, vừa cấp bách vừa lâu dài, là vấn đề chiến lược. Xây dựng con người

là một trọng tâm, bộ phận hợp thành của chiến lược phát triển đất nước, có mối quan hệ chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, với cương vị là người đứng đầu Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 03/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên những nhiệm vụ cấp bách của chính quyền. Trong các nhiệm vụ và giải pháp cấp bách, Người đặc biệt chú trọng việc nâng cao trình độ dân trí, bồi dưỡng sức dân, thực hành “đời sống mới” bao gồm đạo đức mới, nếp sống mới, lối sống mới, thuần phong mỹ tục mới... phục vụ công cuộc xây dựng, phát triển đất nước giàu mạnh. Người nhấn mạnh, phải phát triển dân trí, coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đảng và Nhà nước phải nắm vững khoa học - kỹ thuật, mỗi đảng viên đều phải cố gắng học tập văn hóa, học tập khoa học - kỹ thuật, cán bộ phải có văn hóa làm gốc, nông dân phải biết văn hóa, ai cũng phải

biết văn hóa. “Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc”⁽⁸⁾.

Người nêu ra các nhiệm vụ: Bồi dưỡng con người có tư tưởng đúng và tình cảm cao đẹp. Nâng cao dân trí, quyết tâm diệt bằng được “giặc dốt”, xóa nạn mù chữ, nâng cao dần trình độ, “học để làm việc, làm người, làm cán bộ”⁽⁹⁾, biến nước ta thành một nước văn hóa cao. Bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, những phong cách lành mạnh, hướng con người tới chân - thiện - mỹ, không ngừng hoàn thiện bản thân mình, có ý chí, khát vọng vươn lên, góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước.

Hồ Chí Minh khẳng định: “Trông người” là yêu cầu khách quan, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cách mạng: Con người phải được đặt vào vị trí trung tâm của sự phát triển, vừa nằm trong chiến lược, phát triển kinh tế - xã hội

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tập 11, tr. 92.

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tập 6, tr. 208.

của đất nước với nghĩa rộng, vừa nằm trong chiến lược giáo dục - đào tạo theo nghĩa hẹp.... “Trồng người” là công việc lâu dài, gian khổ. “Trồng người” phải được tiến hành thường xuyên trong suốt tiến trình đi lên chủ nghĩa xã hội và phải đạt được những kết quả cụ thể trong từng giai đoạn cách mạng. Nhiệm vụ “trồng người” phải được tiến hành song song với nhiệm vụ phát triển lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. “Trồng người” phải được tiến hành bền bỉ, thường xuyên trong suốt cuộc đời mỗi người, với ý nghĩa vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của cá nhân đối với sự nghiệp xây dựng đất nước. Công việc “trồng người” là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội kết hợp với tính tích cực, chủ động của từng người.

“Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần phải có những con người xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁰⁾. Điều này cần được hiểu là ngay từ

⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tập 13, tr. 66.

đầu phải đặt ra nhiệm vụ xây dựng con người có những phẩm chất cơ bản, tiêu biểu cho con người mới xã hội chủ nghĩa, làm gương, lôi cuốn xã hội. Đây là một quá trình lâu dài, phải không ngừng hoàn thiện, nâng cao; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, gia đình và của chính bản thân mỗi người.

Chủ nghĩa xã hội sẽ tạo ra những con người xã hội chủ nghĩa, con người xã hội chủ nghĩa là động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội. Không phải chờ cho kinh tế, văn hóa phát triển cao rồi mới xây dựng con người xã hội chủ nghĩa; cũng không phải xây dựng xong những con người xã hội chủ nghĩa rồi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nội dung xây dựng con người toàn diện, vừa “hồng” vừa “chuyên”. Đó là những con người có mục đích và lối sống cao đẹp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, những con người của chủ nghĩa xã hội, có tư tưởng, tác phong và đạo đức xã hội chủ nghĩa và năng lực làm chủ. Xây dựng con người toàn diện bao gồm:

- Có ý thức làm chủ, tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa và tư tưởng “mình vì mọi người, mọi người vì mình”.

- Cần kiệm xây dựng đất nước, hăng hái bảo vệ Tổ quốc.

- Có lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần quốc tế trong sáng.

- Có phương pháp làm việc khoa học, phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương.

Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm việc nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân; bồi dưỡng về năng lực trí tuệ, trình độ lý luận chính trị, văn hóa, khoa học - kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, sức khỏe.

Xây dựng con người phải bằng những phương pháp khoa học, cách mạng. Mỗi người tự rèn luyện, tu dưỡng ý thức, kết hợp chặt chẽ với xây dựng cơ chế, tính khoa học của bộ máy và tạo dựng nền dân chủ. Việc nêu gương, nhất là người đứng đầu, có ý nghĩa rất quan trọng. Hồ Chí Minh thường nói đến “tu thân, chính tâm” thì mới có thể “trị quốc, bình

thiên hạ” (làm những việc có lợi cho nước, cho dân). Văn hóa phương Đông cho thấy “một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” và “tiên trách kỷ, hậu trách nhân”. Hồ Chí Minh thường nhắc lại những điều ấy trong khi bàn biện pháp xây dựng con người. Người nói rằng “lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau” là rất cần thiết và bổ ích.

Biện pháp giáo dục có một vai trò quan trọng. Hồ Chí Minh nhắc nhở “Hiền, dữ phải đâu là tính sẵn. Phần nhiều do giáo dục mà nên”. Theo Người, học sinh như tờ giấy trắng, vẽ xanh thì xanh, vẽ đỏ thì đỏ.

Chú trọng vai trò của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng. Thông qua các phong trào cách mạng như “Thi đua yêu nước”, “Người tốt việc tốt”. Đặc biệt phải dựa vào quần chúng theo quan điểm “dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”⁽¹¹⁾.

⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tập 5, tr. 338.

PHẦN II

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY.

Trong dòng chảy của văn hóa Việt Nam sau hơn 35 năm đổi mới cho thấy, nhận thức về văn hóa, xã hội, con người ngày càng toàn diện, sâu sắc hơn. Tư tưởng, đạo đức và lối sống - lĩnh vực then chốt của văn hóa đã có những chuyển biến tích cực; hệ thống chính sách pháp luật về văn hóa tiếp tục được hoàn thiện, tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia tích cực vào hoạt động sáng tạo và hưởng thụ

văn hoá; công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa tiếp tục được quan tâm; tổ chức tốt hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Việt Nam ra thế giới. Thực tiễn chứng minh, những lúc đất nước khó khăn thì các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ; lòng yêu nước, tinh thần tương thân, tương ái, sống có nghĩa, có tình, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam lại càng tỏa sáng; cả dân tộc kết thành một khối thống nhất về ý chí và hành động. Văn hoá đã có những đóng góp tích cực, quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, trước yêu cầu ngày càng cao của sự phát triển, lĩnh vực văn hóa còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập: Đã xuất hiện các hiện tượng văn hóa tầm thường, dễ dãi, mang tính thị trường; các biểu hiện “lệch chuẩn” trong hưởng thụ văn hóa. Môi trường văn hóa, đạo đức xã hội, đạo đức kinh doanh, trách nhiệm nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, văn minh công

cộng chưa được xây dựng theo hướng văn hóa. Những hạn chế này cho thấy: “So với những thành quả trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thành quả trong lĩnh vực văn hóa chưa tương xứng; chưa đủ tầm mức để tác động có hiệu quả xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh. Đạo đức, lối sống có mặt xuống cấp đáng lo ngại”⁽¹²⁾. Tiếp đó, Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng cũng đã nêu rõ: “Văn hoá chưa được quan tâm tương xứng với kinh tế và chính trị, chưa thật sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước. Vai trò của văn hoá trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm, còn có chiều hướng coi trọng chức năng giải trí đơn thuần. Thiếu những tác phẩm văn hoá, văn học, nghệ thuật lớn phản ánh sinh động tâm vóc công cuộc đổi mới, có tác dụng tích cực đối với con người. Môi trường văn

⁽¹²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 124-125.

hoá, xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực. Chênh lệch về hưởng thụ văn hoá giữa các vùng, miền còn lớn; đời sống văn hoá ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn... Chưa có giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp nghiêm trọng về một số mặt văn hoá, đạo đức, lối sống, gây bức xúc xã hội”⁽¹³⁾.

Vấn đề đặt ra hiện nay là phải thấy hết thuận lợi và khó khăn, nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật về những ưu điểm và hạn chế để có biện pháp xây dựng con người, văn hóa Việt Nam đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Điểm mấu chốt, sống còn hiện nay là củng cố lòng tin của Nhân dân. Suy giảm tăng trưởng kinh tế, sớm hoặc muộn sẽ khắc phục được, nhưng mất lòng tin của Nhân dân với Đảng và chế độ là mất tất cả.

⁽¹³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 84-85.

II. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY.

Xây dựng, phát triển văn hóa, con người có vai trò vô cùng quan trọng đối với mục tiêu phát triển và tiến bộ xã hội vì nó góp phần kiến tạo nền tảng tinh thần cho đất nước; tạo động lực, nguồn lực nội sinh cho sự phát triển bền vững đất nước và khẳng định tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Chính vì thế, Đảng ta luôn chú trọng công tác xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam, đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa hiện nay.

Từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta luôn luôn coi trọng vai trò của văn hóa và hết sức quan tâm đến công tác xây dựng văn hóa trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, nhất là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, Đảng ta khẳng định: Con người là chủ thể, giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; phát

triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp đổi mới.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (7/1998) nêu những quan điểm chỉ đạo cơ bản, khẳng định “văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là nền văn hóa thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam; xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng; văn hóa là một mặt trận; xây dựng và phát triển văn hóa là một sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí cách mạng và sự kiên trì thận trọng”.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) nêu rõ xây dựng nền văn

hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ. Phải làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển. Kế thừa và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao. Phát triển, nâng cao chất lượng sáng tạo văn học, nghệ thuật; khẳng định và biểu dương các giá trị chân - thiện - mỹ, phê phán những cái lỗi thời, thấp kém, đấu tranh chống những biểu hiện phản văn hóa. Bảo đảm quyền được thông tin, quyền tự do sáng tạo của công dân. Phát triển các phương tiện thông tin đại chúng, đồng bộ, hiện đại, chân thực, đa dạng,

kip thời, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Theo tinh thần các nghị quyết của Đảng, chúng ta phải nhận thức sâu sắc, đúng đắn, đầy đủ khái niệm văn hóa và vai trò, sứ mệnh của văn hóa đối với sự phát triển bền vững. Mỗi bước đi lên, phát triển của đất nước đều có dấu ấn và sự khai sáng của văn hóa. Cần phải nhận thức những yếu tố bản chất của văn hóa như văn hóa gắn với con người, phản ánh những mặt căn cốt như tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhân cách, tâm hồn, cách ứng xử. Văn hóa còn thì chế độ còn, văn hóa mất thì chế độ mất; không gì đáng sợ bằng văn hóa bị lâm nguy. Phát triển nền văn hóa toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần *dân tộc, nhân văn, dân chủ, khoa học*; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển.

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Muôn việc thành công hay thất bại của cá

nhân, tổ chức, cộng đồng, đất nước đều do có văn hóa hay tha hóa về văn hóa. Tập trung xây dựng văn hóa chính trị và các lĩnh vực văn hóa khác như văn hóa bốn phạm, văn hóa công bộc, văn hóa ứng xử, văn hóa phê bình... Nhận thức và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội.

Phát huy và trọng dụng nhân tố con người với tư cách là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo. Trọng dụng trí thức, nhân tài. Thực hiện chính sách xã hội đúng đắn, công bằng vì con người, tạo động lực mạnh mẽ phát huy mọi năng lực sáng tạo của Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Về xây dựng con người Việt Nam, *Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII* nêu nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam với những hệ giá trị chung thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đó là những con người có tinh thần yêu nước, tự

cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung. Có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng; có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái. Lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể, xã hội. Thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người

với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân”.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014) khẳng định: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học”.

Ngày 04/6/2020, Bộ Chính trị khóa XII ban hành *Kết luận số 76-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW* nhấn mạnh: “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hoá trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hóa là hồn cốt của dân

tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định vai trò, ý nghĩa đặc biệt của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, xác định một trong 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 là: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”. Tăng cường đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu

và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước”. “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên... Từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”⁽¹⁴⁾.

Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng là một sự kiện đặc biệt quan trọng, tiếp tục khẳng định, làm rõ quan điểm, đường lối nhất quán của Đảng về phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển

⁽¹⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 143.

bền vững đất nước trong giai đoạn mới. Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiều lần khẳng định vai trò to lớn của văn hóa: “Văn hóa còn là dân tộc còn”. Để tiếp tục xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hóa của dân tộc, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ *06 nhiệm vụ*:

(1) Khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025, năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

(2) Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá

trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo.

(3) Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa: bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả sáng tạo các giá trị văn hóa mới.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, gắn liền với đấu tranh không khoan nhượng với cái xấu, cái ác, phi văn hóa, phản văn hóa; bảo vệ những giá trị chân - thiện - mỹ. Nâng cao đời sống văn hóa của Nhân dân; xây dựng đời sống văn hóa vui tươi, lành mạnh, hạnh phúc; khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển và hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền của đất nước.

(4) Phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hóa là Nhân dân; tôn trọng và bảo vệ sự biểu đạt đa dạng của văn hóa, của

người dân, các dân tộc, các vùng, miền; phát triển các phong trào văn hóa sâu rộng, thực chất; cải thiện điều kiện, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của Nhân dân, bảo đảm sự công bằng. Đề cao, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của những người làm công tác văn hóa.

(5) Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị của nước ta thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam. Xây dựng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng; hiệu quả quản lý của Nhà nước; sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp phát triển văn hóa.

(6) Xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số, làm cho văn hóa thích nghi, điều tiết sự phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khẩn trương phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh.

Về những giải pháp trong thời gian tới, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước nhằm bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong xây dựng, phát triển văn hóa từ trung ương đến cơ sở để đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho rằng, cần quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các vùng, miền, của đồng bào các dân tộc, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hóa của thời đại. Phát triển “sức mạnh mềm” của văn hóa Việt Nam, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo lý xã hội.

Để xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng cần từng bước khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị

truyền thống và giá trị hiện đại: “*Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo*. Những giá trị ấy được nuôi dưỡng bởi văn hóa gia đình Việt Nam với những giá trị cốt lõi: *Ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh*; được bồi đắp, phát triển bởi nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với hệ giá trị: *Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học*; trên nền tảng của hệ giá trị quốc gia và cũng là mục tiêu phấn đấu cao cả của dân tộc ta: *Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc*”.

Chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống, nhân cách, tâm hồn. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc.

Xây dựng và phát huy lối sống “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; hình thành ý thức, lối sống tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, bảo vệ môi trường; kết hợp hài hòa tính tích cực cá nhân và tính tích cực xã hội; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội. Khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu.

PHẦN III

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NHẪM PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, SỨC MẠNH CON NGƯỜI ĐÀ NẴNG TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ

I. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN GIÁ TRỊ VĂN HÓA, CON NGƯỜI ĐÀ NẴNG.

1. Giá trị, bản sắc con người Đà Nẵng.

Thành phố Đà Nẵng có vị trí trọng yếu cả về kinh tế, chính trị, văn hoá và quốc phòng - an ninh của nước ta. Dưới góc nhìn địa văn hóa, thành phố Đà Nẵng là vùng đất hội tụ cả văn hóa biển, văn hóa ruộng đồng và văn hóa núi rừng. Có thể nói, văn hóa Đà Nẵng không tách rời mà phát triển trong dòng văn

hóa xứ Quảng. Bản sắc văn hóa Đà Nẵng vẫn luôn tồn tại theo dòng thời gian, hiện diện trong từng di tích lịch sử - văn hóa, văn hóa ẩm thực, lễ hội, tín ngưỡng tôn giáo; văn nghệ dân gian... Trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đà Nẵng luôn là vùng đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng, đậm bản sắc văn hóa, nhất là nhạy bén với cái mới, giàu tính thực tế, luôn có tinh thần dẫn thân vì đại nghĩa và tinh thần hiếu học. Trên lĩnh vực văn hoá, Đà Nẵng luôn phát huy truyền thống con người xứ Quảng là tư duy không giáo điều, máy móc; có tinh thần cách tân cao, luôn đoàn kết, cống hiến, dẫn thân vì sự nghiệp chung, vì sự tiến bộ của người dân và cả dân tộc theo mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Từ đó, tính cách của người Đà Nẵng cũng thể hiện rõ ở truyền thống yêu nước nồng nàn, chấp nhận mọi hy sinh, gian khổ với tinh thần “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, kiên cường đấu tranh chống thực dân Pháp và đế

quốc Mỹ xâm lược mà các Khu căn cứ cách mạng K20, Khu căn cứ lồm B1 Hồng Phước, Căn cứ Huyện ủy Hòa Vang... là những biểu hiện sinh động.

Trải qua các thời kỳ lịch sử, người dân Đà Nẵng đã biết chắt lọc cái mới để cùng cái cũ tạo nên nét đặc thù của văn hóa Đà Nẵng như: giọng nói, lối sống kiệm ước (chi tiêu có chừng mực, không khoe khoang...), đề cao mối quan hệ gia đình, dòng tộc, cộng đồng (xây đình làng, nhà thờ tộc, thờ cúng ông bà tổ tiên...), tâm thức hướng biển (tục thờ cá Ông), ứng xử thân thiện, mến khách (bởi họ cũng từng là những lưu dân đi đến một xứ sở lạ để an cư nên mong muốn được chào đón, không muốn có sự khinh biệt); hình thành đời sống đô thị (nghệ thuật kiến trúc, tín ngưỡng, công trình văn hóa...).

Trên nền tảng các giá trị văn hóa truyền thống đó, kết hợp với sức ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, văn hóa Đà Nẵng hiện nay vừa lưu giữ

những nét văn hóa truyền thống, vừa mang những nét văn hóa hiện đại của một đô thị trẻ, văn minh. Xác định văn hóa là nền tảng trong hành trình phát triển, Đà Nẵng dành hơn 25 năm qua để xây dựng nền tảng cơ sở hạ tầng và bản sắc văn hóa riêng. Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị đặt mục tiêu đến năm 2030 cho Đà Nẵng trở thành một đô thị “mang tầm quốc tế, có bản sắc riêng”.

Các giá trị văn hóa truyền thống được người Đà Nẵng lưu giữ và phát triển hàng thế kỷ qua đã tạo nên sức mạnh văn hóa nội tại, từ đó định hình cá tính khác biệt cho mảnh đất và con người Đà Nẵng, là nguồn lực quan trọng để xây dựng, bảo vệ quê hương trong tình hình mới.

2. Sự kế thừa và phát huy giá trị văn hóa phù hợp với quá trình đô thị hóa.

Kế thừa và phát huy văn hóa xứ Quảng, đến nay, việc hình thành và xây dựng con người Đà Nẵng với bản sắc văn hóa riêng đã

có những kết quả nhất định, các giá trị tốt đẹp của người dân thành phố được thể hiện rõ nét trong những thử thách như trong thời gian phòng, chống đại dịch Covid-19 vừa qua. Người Đà Nẵng với bản chất chất phác, bình dị, phóng khoáng của người xứ biển, cùng với sự thân thiện, cởi mở, tử tế, mến khách đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp với du khách và người dân trong nước. Trên nền tảng văn hóa xứ Quảng cùng với việc kiên trì thực hiện mục tiêu “Có nếp sống văn hóa - văn minh đô thị”, qua thời gian dài kiên trì vận động, đến nay, thành phố đã xây dựng được mặt bằng văn hóa ứng xử khá cao, thể hiện được tính cách cư dân đô thị biển; cơ bản đã tạo được không khí hòa thuận trong nội bộ cộng đồng dân cư đang sinh sống tại Đà Nẵng và tạo được mối thiện cảm đối với du khách đến với thành phố. Đó là nếp sống vừa đón nhận những yếu tố văn minh, hiện đại vừa giữ được những đặc trưng của văn hóa truyền thống. Tinh thần tương thân tương ái, tính

cộng đồng được đề cao hơn qua các phong trào và các cuộc vận động lớn.

Việc giữ gìn và khôi phục thuần phong mỹ tục, văn hóa ứng xử, phòng và chống các tệ nạn xã hội được thực hiện ngay trong từng thôn, từng tổ dân phố. Công tác bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương được chú trọng, bao gồm các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể; công tác phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa địa phương được quan tâm thực hiện, góp phần bồi đắp tâm hồn, nhân cách người dân Đà Nẵng. Cùng với việc tiếp cận và thay đổi nhận thức, hành vi mới, các giá trị văn hóa truyền thống tiếp tục được bảo tồn theo hướng loại trừ các giá trị văn hóa mang tính hủ tục, lạc hậu, thiếu tính nhân văn; đồng thời, khuyến khích, lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp. Đây là nền tảng quan trọng để hình thành nên một đời sống văn hóa lành mạnh mang tính bền vững, để góp phần xây dựng và bồi đắp nhân cách con người Đà Nẵng.

3. Phát huy truyền thống văn hoá trong quá trình giao thoa, hội nhập và tiếp thu văn hóa vùng miền của con người Đà Nẵng.

Người Đà Nẵng mang đậm dấu ấn của con người xứ Quảng, với những đặc tính giản dị, cần cù, lạc quan, nhân hậu, trọng tình nghĩa, cương trực. Ngoài những đặc tính trên, thì khát vọng vươn lên, dấn thân vì đại cuộc, nhạy cảm và thích ứng với cái mới cũng là tính cách rõ rệt của “người Đà Nẵng”. Chính những tính cách này đã tạo nên con người Đà Nẵng trung dũng, kiên cường trong chiến đấu; dám nghĩ dám làm, sáng tạo, đổi mới trong xây dựng và phát triển thành phố.

Sau khi Đà Nẵng trở thành đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương vào năm 1997 và là đô thị loại 1 cấp quốc gia vào năm 2003, Đà Nẵng đã tìm kiếm, khởi xướng những chủ trương mới trong quy hoạch, phát triển đô thị, xây dựng những mô hình mới, tạo đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội với các chương trình giàu tính nhân văn như: “Thành phố 5 không”, “Thành phố 3 cơ”, “Thành phố 4 an”

và đem lại hiệu quả tích cực. Văn hóa đô thị, lối sống đô thị tại Đà Nẵng trong hơn 25 năm qua vẫn đang trong quá trình không ngừng tiếp biến, loại trừ, bổ sung, tiếp nhận và tự tìm kiếm sự phát triển. Đó là sự thân thiện, lịch sự, văn minh, hiện đại; tinh thần “thượng tôn pháp luật”, tính kỷ cương, kỷ luật cao; sự năng động, thích ứng với hội nhập... trong lối sống hiện nay của người dân Đà Nẵng.

Những biến đổi của đô thị trong quá trình đô thị hóa tăng tốc có tác dụng đa chiều đến văn hóa đô thị và lối sống đô thị Đà Nẵng. Sau hơn 25 năm chia tách, Đà Nẵng không ngừng phát triển, kéo theo văn hóa và lối sống của người dân ít nhiều biến đổi, kể cả vùng nông thôn lẫn đô thị. Văn hóa đô thị ở Đà Nẵng càng ngày càng đa dạng, biến đổi nhanh hơn, sâu sắc hơn, toàn diện hơn theo chiều hướng hiện đại, hội nhập với thế giới.

Lượng người nhập cư vào thành phố Đà Nẵng ngày càng đông, tác động không nhỏ đến văn hóa, lối sống người dân... Bên cạnh tác động tích cực như góp phần phong phú

thêm đời sống tinh thần của người Đà Nẵng thì yếu tố nhập cư cũng có những tác động đáng quan ngại về văn hóa và lối sống của cư dân bản địa. Trong quá trình sinh sống, bộ phận cư dân này tuy có chịu ảnh hưởng của văn hóa tại chỗ, nhưng vẫn luôn mang trong lòng những thói quen, cảm nhận và lối ứng xử của văn hóa gốc. Kết quả là sự tương tác, pha trộn văn hóa của dân nhập cư với văn hóa bản địa tất yếu diễn ra cùng với quá trình cộng cư, góp phần làm biến đổi văn hóa Đà Nẵng theo từng cấp độ và khía cạnh biểu hiện khác nhau nên vấn đề định hướng phát triển văn hoá cộng đồng cần được quan tâm đúng mức.

4. Sự hình thành chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới, phát huy giá trị truyền thống văn hóa, xây dựng con người Đà Nẵng.

Từ khi trở thành đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương, trong quá trình xây dựng Đà Nẵng trở thành đô thị văn minh, hiện đại, cùng với nhiệm vụ cấp bách và thường trực là xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị thì nhiệm vụ xây dựng chuẩn mực văn

hóa, đạo đức con người Đà Nẵng hiền hòa, thân thiện, có bản sắc riêng luôn là mục tiêu hàng đầu.

Từ những chủ trương lớn đầy tính nhân văn của thành phố, các ngành, địa phương đã có kế hoạch triển khai từng nội dung cụ thể, trong đó, tập trung hàng đầu là công tác tuyên truyền, giáo dục thông qua nhiều hình thức và tác động sâu sắc đến các tầng lớp nhân dân như: Chấp hành trật tự giao thông, ý thức bảo vệ tài sản công, bảo vệ môi trường, ứng xử văn hóa, văn minh nơi công sở, trong cộng đồng, thực hành các hình thức xử phạt các hành vi vi phạm. Nhờ công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, uốn nắn, thái độ ứng xử văn hóa đã dần dần được nâng cao từ nhận thức đến thay đổi hành vi⁽¹⁵⁾. Đã có sự chuyển biến khá rõ nét trong người dân thành phố về ý thức chấp hành các quy định về xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô

⁽¹⁵⁾ Báo cáo khoa học Tổng kết đánh giá thực trạng phát triển văn hóa thành phố Đà Nẵng giai đoạn 1997-2017.

thị, nhiều hành vi thiếu văn minh đã được đẩy lùi và hạn chế.

Kết quả trên có được trước hết là nhờ ý thức của mỗi người dân, từ nền tảng gia đình cùng với vai trò giáo dục trong nhà trường đã hình thành nên một nền tảng giá trị văn hóa của mỗi người dân thành phố. Có được một sự thống nhất trong cả hệ thống chính trị đến người dân về chuẩn mực văn hóa ứng xử và có bản sắc riêng là kết quả của sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo thành phố với những chủ trương lớn về xây dựng văn minh đô thị, đó là những giải pháp mạnh trong việc triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, là những bước đi đột phá với Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị”, là những giải pháp thực hiện nhiệm vụ “Phát huy vai trò của giáo dục trường học đối với phát triển và hoàn thiện nhân cách” và đặc biệt là 2 năm tập trung quyết liệt thực hiện chủ trương “Năm văn hóa, văn minh đô thị” (2015, 2016) mà mục tiêu hàng đầu là “Xây dựng con người

Đà Nẵng và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh đô thị”; trong đó, công tác tuyên truyền, giáo dục được đưa lên hàng đầu, thông qua nhiều hình thức và đã tác động sâu sắc đến các tầng lớp nhân dân về ý thức chấp hành luật pháp, về những hành vi, thói quen, nếp sống mới. Các mô hình hay, cách làm sáng tạo⁽¹⁶⁾ trong xây dựng văn minh đô thị được triển khai đến mọi tầng lớp nhân dân, qua đó kịp thời phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đồng thời xử lý, giải quyết có hiệu quả nhiều vấn đề bức xúc của xã hội; quan tâm làm tốt công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường nêu gương, đặc biệt là sự gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt để cấp dưới và

⁽¹⁶⁾ Mô hình “Tổ dân phố không có hộ gia đình đốt vàng mã, rải gạo muối, vật cúng ra vỉa hè, lòng đường”, “Tổ dân phố không có tội phạm và tệ nạn xã hội”, “Phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy”, “Khu dân cư bảo đảm an toàn giao thông”. Phát huy có hiệu quả các mô hình: “Tiếng kèn an ninh”, “Phòng gian bắt trộm”; “Tộc họ không có con cháu vi phạm pháp luật”..

người dân noi theo, từ đó xuất hiện ngày càng nhiều tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến. Các cơ quan thông tin đại chúng... đã phát huy vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, nhân rộng các gương sáng điển hình trong các lĩnh vực, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi nhiều hiện tượng tiêu cực trong xã hội.

Quá trình đó góp phần gìn giữ, bồi dưỡng những giá trị nền tảng xã hội; phát huy được nét đẹp về lối sống, hành vi của người Quảng và bản chất *con người Đà Nẵng văn minh, thân thiện, mến khách*.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI ĐÀ NẴNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG.

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa, xây dựng con người trong sự nghiệp đổi mới và mục tiêu phát triển bền vững.

Thường xuyên nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng và chính quyền

về vai trò của văn hóa và con người trong phát triển bền vững đất nước và thành phố. Xác định phát triển văn hóa và xây dựng con người là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị. Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, triển khai thực hiện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng về văn hóa, con người; Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố.

Nghiêm túc quán triệt những chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021. Đó cũng chính là phương châm hành động xuyên suốt của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đối với sự nghiệp xây dựng phát triển văn hoá, con người Việt Nam. Đặc biệt là thể hiện quyết tâm, khát vọng chấn hưng, phát triển văn hoá, dân tộc Việt Nam.

Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa và xây dựng con người với các mục

tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, từng cấp; phát huy năng lực, trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát triển văn hóa, xây dựng con người của từng sở, ngành, địa phương, đơn vị. Khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025, 2030, tầm nhìn đến năm 2045 mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

Trong những năm qua, Đảng bộ thành phố luôn quan tâm, chú trọng đến việc chỉ đạo, đầu tư phát triển lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố và đã đạt được những kết quả quan trọng. Thành phố đã triển khai có kết quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) “về xây

dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” giai đoạn 2015 - 2020; Ban hành nhiều chỉ thị, đề án, kế hoạch xây dựng văn hóa, văn minh đô thị đã tạo được nhiều chuyển biến tích cực trong ý thức của người dân. Thành phố quan tâm tăng mức đầu tư cho văn hóa với nhiều công trình, dự án lớn. Công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản văn hóa được tăng cường; nhiều di sản văn hóa, di tích lịch sử được xếp hạng, đầu tư trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị; hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao được đầu tư xây dựng. Nhiều sự kiện văn hóa, thể thao lớn, mang tầm quốc gia, quốc tế được tổ chức thường niên tại Đà Nẵng, góp phần nâng cao vị thế và quảng bá hình ảnh thành phố. Từ cơ sở đó, Đảng bộ thành phố luôn chú trọng xây dựng và phát triển toàn diện con người Đà Nẵng, làm nền tảng phát triển bền vững, xây dựng thành phố đáng sống, với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa để đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước nhằm bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong xây dựng, phát triển văn hóa từ Trung ương đến cơ sở.

- Cấp ủy đảng và chính quyền các cấp phải nhận thức sâu sắc và quán triệt đầy đủ các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng về văn hóa và trên cơ sở đó xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện, huy động tối đa các nguồn lực để phát triển văn hóa.

- Cần khắc phục tư tưởng “duy kinh tế”, chỉ tập trung cho kinh tế mà ít quan tâm đến văn hóa. Phải quán triệt quan điểm, xác định mục tiêu “phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế; chú trọng xây dựng

và phát triển toàn diện con người Đà Nẵng, làm nền tảng phát triển bền vững, xây dựng thành phố đáng sống”¹⁷, “Phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội và gắn với phát triển du lịch là một trong các trụ cột quan trọng trong định hướng phát triển thành phố thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050”⁽¹⁸⁾.

- Tuyên truyền, giáo dục trong cán bộ đảng viên và Nhân dân nhận thức, vận dụng một cách đúng đắn, sáng tạo quan điểm xây dựng và phát triển văn hóa, con người trước yêu cầu mới.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, xử lý các hoạt động văn hóa, nhất là việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển văn hóa, xây dựng con người.

⁽¹⁷⁾ Trích Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố Đà Nẵng

⁽¹⁸⁾ Trích Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Đà Nẵng, Thông báo số 220/TB-VPCP ngày 01/8/2022 của Văn phòng Chính phủ

2. Coi trọng xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế, phấn đấu xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị trở thành tấm gương đạo đức trong xã hội.

Đẩy mạnh thực hành dân chủ trong Đảng, xây dựng văn hóa Đảng là nhân tố quan trọng để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ có thực hành dân chủ trong Đảng rộng rãi thì mới có thể tiến hành mở rộng dân chủ trong xã hội, xây dựng Đảng mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức. Đảng ta đặc biệt chú trọng xây dựng văn hóa Đảng, xem đây là nền tảng, là sức mạnh nội sinh bảo đảm cho việc thực hiện mục tiêu xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa Đảng, Đảng ta đã nhiều lần đề cập, coi đây là nhân tố quan trọng, là hạt nhân để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy với công

việc và phục vụ Nhân dân; có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương. Đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân. Xây dựng văn hóa trong cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước và cả hệ thống chính trị để tạo động lực, niềm tin và lan tỏa mạnh mẽ trong Nhân dân. Phát huy, đề cao phương thức nêu gương, trước hết trong mọi tổ chức Đảng, nhà nước, đoàn thể, trong cán bộ, đảng viên, hội viên, góp phần xây dựng văn hóa, con người. Đấu tranh, chấn chỉnh kịp thời với các biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, những việc làm sai trái, thiếu trách nhiệm trong xây dựng, nâng cao văn hóa chính trị ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 06/11/2013 của Ban Thường vụ Thành ủy gắn với thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 các khóa XI, XII và đặc biệt là Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII của Đảng về

xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 về “đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về “tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Coi trọng xây dựng văn hóa trong kinh tế. Con người thực sự là trung tâm trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Tạo lập môi trường văn hóa pháp lý, thị trường sản phẩm văn hóa minh bạch, tiến bộ, hiện đại để các doanh nghiệp tham gia xây dựng, phát triển văn hóa. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân với ý thức tuân thủ pháp luật, giữ chữ tín, cạnh tranh lành mạnh, vì sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Chú trọng giáo dục văn hóa ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, tri thức, kỹ năng nghề

nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong làm việc công nghiệp, hình thành hình ảnh chuyên nghiệp trong lao động, sản xuất cho người dân thành phố.

3. Tập trung xây dựng văn hóa con người Đà Nẵng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội giai đoạn mới

Xây dựng con người Đà Nẵng phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, có năng lực sáng tạo, giao tiếp và hợp tác tốt, dẫn thân vì mục đích chung; tuân thủ pháp luật, có ý thức cộng đồng, lòng nhân ái, trung thực, khoan dung, trọng nghĩa tình và có nếp sống văn hóa - văn minh đô thị.

Đề cao đạo đức, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước; ngăn chặn sự xuống cấp về đạo đức xã hội. Xây dựng con người Đà Nẵng có nếp sống văn hóa văn minh đô thị - là động lực, là mục tiêu nhân văn, là nền tảng, là cơ sở lâu bền, tạo đà cho bước

phát triển tiếp theo của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn thành phố mà các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố đã đề ra và đang lãnh đạo Nhân dân từng bước thực hiện.

Phát huy vai trò của tổ chức Đảng và hệ thống chính trị các cấp, các ngành, của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của các đơn vị hoạt động văn hóa, nghệ thuật; các cơ quan thông tin đại chúng trong việc khẳng định và lan tỏa, truyền cảm hứng, tạo ra sự thống nhất và đồng thuận xã hội trong việc nghiên cứu, xây dựng và thực hành các hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Nâng cao ý chí và khát vọng phát triển, xây dựng hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Đà Nẵng gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời đại mới, thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Phát huy hiệu quả giá trị của quy ước, hương ước và các giá trị văn hóa truyền thống trong xây dựng con người Đà Nẵng, đưa nội dung quy ước, hương ước đi vào cuộc sống, qua đó nâng cao vai trò của quy ước, hương ước trong việc giáo dục, gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng các giá trị văn hóa mới phù hợp với cộng đồng dân cư.

Tăng cường công tác tuyên truyền, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; thường xuyên, kiên trì đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực làm tha hóa con người, xuống cấp về đạo đức, lối sống, ảnh hưởng xấu đến việc xây dựng và phát triển con người Đà Nẵng.

Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và phát triển văn hóa trên địa bàn thành phố”, gắn với triển khai thực hiện Đề án

“Phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế, chú trọng xây dựng con người Đà Nẵng văn minh, thân thiện, phù hợp với lịch sử, văn hóa của người Đà Nẵng giai đoạn 2022 - 2030”.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng con người Đà Nẵng theo Chương trình hành động số 36-C/Tr/TU về thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) và Kế hoạch số 16-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về triển khai Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), trong đó nhấn mạnh việc xây dựng bản lĩnh vững vàng, năng động, sáng tạo có ý thức cộng đồng và tinh thần hợp tác, biết kế thừa và phát huy tinh hoa văn hóa đất Quảng, văn hóa Việt Nam, kết hợp với tiếp thu có chọn lọc văn hóa nhân loại, gắn bó sắt son với sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển Đà Nẵng. Phát huy hiệu quả tuyên truyền và thực hiện 12 nhóm nội

dụng cụ thể tại Sổ tay tuyên truyền thực hiện văn hóa, văn minh đô thị⁽¹⁹⁾.

Xây dựng tư tưởng, đạo đức, nhân cách và nếp sống văn hóa, văn minh đô thị; làm cho mọi người, nhất là thế hệ trẻ, mọi cộng đồng dân cư tôn trọng luật pháp, tôn trọng quy định, quy ước của cộng đồng vì một thành phố Đà Nẵng văn minh, hiện đại. Tạo chuyển biến căn bản trong văn hóa giao thông, văn hóa công sở, cách giao tiếp ở nơi công cộng, bảo vệ môi trường. Phấn đấu để mỗi công dân sống trên địa bàn thành phố đều trở thành những công dân tiêu biểu.

Tăng cường giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ nghệ thuật cho Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ thông qua các chương trình giáo dục trong nhà trường, các hoạt động xã hội và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Phát huy vai trò của văn học nghệ

⁽¹⁹⁾ Sổ tay Tuyên truyền thực hiện văn hóa, văn minh đô thị được Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chuyên môn biên soạn và phát hành năm 2019.

thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, nhân cách, lối sống của con người.

Tăng cường giáo dục thẩm mỹ, giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng ứng xử văn minh đến các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Đổi mới nâng cao chất lượng công tác giáo dục lịch sử, truyền thống văn hóa gắn với giáo dục nếp sống văn hóa trong nhà trường; chú trọng các hoạt động ngoại khóa, tìm về các di tích lịch sử văn hóa của địa phương. Hạn chế những tác động tiêu cực của mặt trái kinh tế thị trường và mạng xã hội và toàn cầu hóa đối với lối sống, nếp sống tốt đẹp của người Đà Nẵng.

4. Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa; chú trọng phát huy vai trò, sức mạnh của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường các nguồn lực cho phát triển văn hóa, tương xứng và ngang tầm với tăng trưởng kinh tế của thành phố, khơi thông các

nguồn lực xã hội, nguồn lực trong nước và nước ngoài cho phát triển văn hóa. Bảo đảm quỹ đất cho văn hóa, thể thao theo chỉ tiêu được phê duyệt, không chuyển đổi mục đích sử dụng đất sau quy hoạch; chú trọng quy hoạch, đầu tư xây dựng các công trình lớn, có tính đột phá, các công viên, quảng trường văn hóa có quy mô phù hợp, đặc sắc, các cụm thể thao biển để tạo điểm đến sinh hoạt văn hóa, thể dục, thể thao cho người dân thành phố và du khách. Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác văn hóa tương xứng với yêu cầu và nhiệm vụ phát triển văn hóa trong giai đoạn mới. Phát triển nguồn nhân lực ngành văn hóa, văn nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Thực hiện tốt công tác bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa; phát huy sức mạnh của cộng đồng dân cư, thông qua sự cam kết và giám sát của cộng đồng.

Xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh. Nâng cao đời sống văn hóa của Nhân dân; xây dựng đời sống văn hóa vui tươi, lành mạnh, hạnh phúc; chú trọng hoạt động văn hóa, nghệ thuật quần chúng để người dân tham gia sinh hoạt, biểu diễn; phát triển các phong trào văn hóa sâu rộng, thực chất; cải thiện điều kiện, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của Nhân dân; khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển và hưởng thụ văn hóa giữa các khu vực dân cư, của các đối tượng chính sách và yếu thế trong xã hội trên địa bàn thành phố. Phát triển toàn diện và đồng bộ môi trường văn hóa, đời sống văn hóa, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 13/3/2017 của Thành ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 24/4/2020 của Thành ủy về “xây dựng thành phố Đà Nẵng an toàn - không bạo lực với phụ nữ và trẻ em”; Chiến lược phát triển gia

đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 25/12/2014 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “Năm văn hoá, văn minh đô thị năm 2015” gắn với phát huy hiệu quả tuyên truyền và thực hiện 12 nhóm nội dung cụ thể tại Sổ tay tuyên truyền thực hiện văn hóa, văn minh đô thị⁽²⁰⁾. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số. Chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ trong các hoạt động văn hóa.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa. Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch thành phố nhằm

⁽²⁰⁾ Sổ tay Tuyên truyền thực hiện văn hóa, văn minh đô thị được Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với các đơn vị Sở, ngành chuyên môn biên soạn và phát hành năm 2019.

xử lý hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững, góp phần quảng bá hình ảnh thành phố. Tập hợp, đoàn kết, tạo điều kiện để văn nghệ sĩ hoạt động có hiệu quả, sáng tác nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật. Khuyến khích các tầng lớp nhân dân tham gia các hoạt động văn hóa thành phố, tham gia vào việc sáng tạo, phổ biến và hưởng thụ các tác phẩm văn học nghệ thuật có tính thẩm mỹ, giáo dục cao và gắn gũi với đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân. Bảo đảm mục tiêu đầu tư hoàn thiện thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở, hoàn chỉnh mạng lưới thiết chế văn hóa - thể thao trên địa bàn từng quận, huyện gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị, khả năng ngân sách và tình hình thực tế ở từng địa phương, hướng tới xây dựng một hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ, hiện đại từ thành phố đến các quận huyện, phường, xã, thu hút đông đảo người dân đến sinh hoạt, vui chơi,

giải trí. Bố trí nhân sự bảo đảm quản lý, vận hành có hiệu quả hệ thống thiết chế cơ sở.

Phát triển công nghiệp văn hóa. Xây dựng và phát triển một số sản phẩm công nghiệp văn hóa của Đà Nẵng. Trong đó, ưu tiên phát triển các ngành, lĩnh vực thành phố có nhiều lợi thế, tiềm năng như Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố đã xác định. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa trên tất cả các lĩnh vực; đẩy mạnh sự phát triển của những ngành kinh tế dịch vụ, sản xuất ngày càng nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa đa dạng, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ, tiêu dùng văn hóa của người dân thành phố. Đặc biệt chú trọng đầu tư, phát triển du lịch văn hóa, du lịch lễ hội, trải nghiệm, gắn với tu bổ và phát huy giá trị các di tích văn hóa, lịch sử trên địa bàn thành phố. Đẩy mạnh việc xây dựng và phát triển các hình thức nghệ thuật dân gian, hiện đại vừa đáp ứng yêu cầu hưởng thụ nghệ thuật của người dân thành phố, vừa đáp ứng phục

vụ du khách, phát triển ngành kinh tế mũi nhọn - du lịch, dịch vụ.

Chủ động trong hội nhập quốc tế, kết nối, hợp tác với các đối tác trong lĩnh vực ngoại giao văn hóa nhằm giới thiệu các giá trị văn hoá, lịch sử, nghệ thuật của thành phố đến với du khách và bạn bè quốc tế thông qua các hoạt động văn hóa - nghệ thuật và truyền thông phù hợp. Tăng cường xúc tiến, đăng cai tổ chức các sự kiện mang tầm quốc gia, quốc tế và khu vực, đưa Đà Nẵng trở thành trung tâm sự kiện, hội nghị quốc tế. Tăng cường vận động danh hiệu quốc tế cho thành phố Đà Nẵng. Chọn lọc, tiếp thu kinh nghiệm tốt, phù hợp của các nước trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực của toàn cầu hóa về văn hóa. Tổ chức công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tiến trình hội nhập quốc tế và xu hướng toàn cầu hóa thâm nhập, phá hoại, tác động, chuyển hóa từ bên trong, tiến hành các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia trong lĩnh vực văn hóa.

PHẦN IV

GỢI Ý CHI BỘ THẢO LUẬN, LIÊN HỆ

1. Đưa nội dung “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Đà Nẵng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố” trở thành nền nếp thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ, với các nội dung sau:

- Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người.

- Những quan điểm của Đảng ta về xây dựng và phát triển văn hóa, con người, đặc biệt là các nội dung chủ yếu trong Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại

Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

- Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về xây dựng văn hóa, con người Đà Nẵng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Đặc biệt phải quán triệt quan điểm, xác định mục tiêu “phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế; chú trọng xây dựng và phát triển toàn diện con người Đà Nẵng, làm nền tảng phát triển bền vững, xây dựng thành phố đáng sống”, “phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội và gắn với phát triển du lịch là một trong các trụ cột quan trọng trong định hướng phát triển thành phố thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

- Tăng cường sử dụng các phương thức truyền thông mới trên các nền tảng truyền thông đa phương tiện; thông qua tọa đàm, hội thảo, giao lưu, văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền miệng, hệ thống báo cáo viên và tuyên truyền viên, các buổi sinh hoạt chính trị, báo cáo thời sự... Tiếp tục duy trì nền nếp, nâng

cao chất lượng hoạt động chào cờ, sinh hoạt dưới cờ gắn với học tập và làm theo lời dạy của Bác Hồ. Đẩy mạnh vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí tuyên truyền về việc học tập và làm theo lời dạy của Bác.

2. Việc đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Đà Nẵng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố, lưu ý:

- Từng cán bộ, đảng viên nghiên cứu nội dung đăng ký cần bám sát các nhiệm vụ, giải pháp như đã nêu trong chuyên đề này, gắn với vị trí, chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên, tạo ra sự đột phá, chuyển biến cần thiết trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Thời gian đăng ký và thực hiện chế độ báo cáo của từng cán bộ, đảng viên, chi bộ bám sát Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện

Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các văn bản hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Thành ủy.

KẾT LUẬN

Quán triệt sâu sắc, toàn diện và đồng bộ hơn nữa tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng ta, đặc biệt là quan điểm của Đại hội lần thứ XIII của Đảng về phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam là giải pháp quan trọng để khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh hạnh phúc như mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam là một bộ phận quan trọng trong di sản tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người. Học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người nhằm phát huy giá trị văn hóa,

sức mạnh con người Đà Nẵng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố trong bối cảnh hiện nay là vô cùng quan trọng và cấp thiết.

Thực hiện tốt chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Đà Nẵng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố” là một chủ trương, giải pháp hữu hiệu để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân thành phố nguyện ra sức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, để thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm kinh tế - xã hội lớn

của cả nước, hướng đến đô thị sinh thái, hiện đại, thông minh và đáng sống; người dân có mức sống thuộc nhóm địa phương dẫn đầu cả nước với chất lượng cuộc sống tốt, thân thiện, hạnh phúc và sáng tạo; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo tàng Hồ Chí Minh: Đặc san thông tin tư liệu, số 27, tháng 6/2010.

2. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2011.

3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2016.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.

6. Thông báo số 220/TB-VPCP ngày 01/8/2022 của Văn phòng Chính phủ, Kết

luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Đà Nẵng.

7. Sổ tay Tuyên truyền thực hiện văn hóa, văn minh đô thị, Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng, Nxb. Thông tấn, 2019.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	3
PHẦN I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, CON NGƯỜI	5
I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA VÀ YÊU CẦU XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA MỚI	5
1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa	5
2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò, vị trí của văn hóa	8
3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới	13
4. Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực	16
II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI VÀ YÊU CẦU XÂY DỰNG CON NGƯỜI	19

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về con người 19

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người 21

3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng con người 23

PHẦN II. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY 30

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY 30

II. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY 34

PHẦN III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NHẪM PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, SỨC MẠNH CON NGƯỜI ĐÀ NẴNG TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ 50

I. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN GIÁ TRỊ VĂN HÓA, CON NGƯỜI ĐÀ NẴNG 50

1. Giá trị, bản sắc con người Đà Nẵng... 50
2. Sự kế thừa và phát huy giá trị văn hóa phù hợp với quá trình đô thị hóa 53
3. Phát huy truyền thống văn hoá trong quá trình giao thoa, hội nhập và tiếp thu văn hóa vùng miền của con người Đà Nẵng 56
4. Sự hình thành chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới, phát huy giá trị truyền thống văn hóa, xây dựng con người Đà Nẵng 58

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI ĐÀ NẴNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 62

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa, xây dựng con người trong sự nghiệp đổi mới và mục tiêu phát triển bền vững 62
2. Coi trọng xây dựng văn hóa trong chính trị, phấn đấu xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị trở thành tấm gương đạo đức trong xã hội 68

3. Tập trung xây dựng văn hóa con người
Đà Nẵng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã
hội giai đoạn mới 71

4. Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh
vực văn hóa, đẩy mạnh xây dựng môi trường
văn hóa, đời sống văn hóa; chú trọng phát
huy vai trò, sức mạnh của văn hóa trong phát
triển kinh tế - xã hội 76

**PHẦN IV. GỢI Ý CHI BỘ THẢO LUẬN,
LIÊN HỆ 83**

KẾT LUẬN 87

TÀI LIỆU THAM KHẢO 90

Nhà xuất bản Đà Nẵng

Số 03 đường 30 Tháng 4, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng

ĐT: 0236 3797814 - 3797823 * Fax: 0236 3797875

www.nxbdanang.vn

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, SỨC MẠNH
CON NGƯỜI ĐÀ NẴNG TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc: **NGUYỄN THÀNH**

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập: **NGUYỄN KIM HUY**

Biên tập: **NGUYỄN THỊ THANH THỦY**

Sửa bản in:

Thiết kế bìa và trình bày:

Liên kết xuất bản: Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng

Địa chỉ: 98 Lê Lợi, TP. Đà Nẵng

In 0.000 cuốn, khổ 10 x 14,5 cm.

NXB DÀ NẴNG

ISBN: 978-604-84-6508-7



9 786048 465087

